

Bản án số: 35/2021/HS-ST  
Ngày 04-11-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Tân Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Công Bình – Ông Trần Văn Nước

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vĩnh Lâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch R, sinh ngày 1983; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Quản A, xã Đôn X, huyện D, tỉnh Trà Vinh (được thẩm tra lại tại phiên tòa là Ấp S, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh) ; nơi sinh sống: Ấp S, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S, sinh năm 1943 (chết ngày 30/10/2021) và bà Kim Thị T, sinh năm 1950 (được thẩm tra lại tại phiên tòa là bà Kim Thị Th, sinh năm 1950); có vợ và 02 con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Minh Nhật, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh (Có mặt)

Địa chỉ: chỉ: Số 04 Lê Thánh Tôn, Phường 2, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**- Bị hại:** Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1939, trú tại: Ấp T, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Tô Thị Đ, sinh năm 1967 (con ruột)

Trú tại: TL, Khóm X, Phường Y, Quận Z, thành phố H

2. Bà Tô Thị N, sinh năm 1965 (Con ruột)

Trú tại: TL, Khóm X, Phường Y, Quận Z, thành phố H

3. Bà Tô Thị B, sinh năm 1968 (Con ruột)

Trú tại: TL, Khóm B, Phường Y, Quận Z, thành phố H

4. Bà Tô Thị H, sinh năm 1962 (con ruột)

Trú tại: TL, Khóm B Phường Y, Quận Z, thành phố H

5. Bà Tô Thị Ngọc L, sinh năm 1978 (Con ruột)

Trú tại: TL, Khóm X, Phường Y, Quận Z, thành phố H

6. Ông Tô Văn H, sinh năm 1973 (Con ruột)

Trú tại: Khóm C, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh

7. Ông Tô Văn H, sinh năm 1975 (Con ruột)

Trú tại: Ấp T, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

8. Ông Tô Văn M, sinh năm 1980 (Con ruột)

Trú tại: Ấp M, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tô Thị Đ, bà Tô Thị N, bà Tô Thị B, bà Tô Thị H, bà Tô Thị Ngọc L, ông Tô Văn H, ông Tô Văn H, ông Tô Văn M là: bà Tô Thị T, sinh năm 1962. Trú tại: Khóm D, Phường C, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

9. Bà Tô Thị T, sinh năm 1962 (Con ruột, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Khóm D, Phường C, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Cáo trạng số: 36/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch R về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Hành vi bị truy tố của bị cáo như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2021, bị cáo Thạch R điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-062.XXchở đất cát lưu thông trên Quốc lộ 53 hướng từ cầu Long Toàn về ấp B, xã L. Khi đến ngã ba đoạn đường giao nhau Quốc lộ 53 và Hương lộ 81 thuộc ấp T, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch R nhìn về hướng xã D sau đó nhìn về phía trước hướng về ấp B thì bị cáo nhìn thấy bà Huỳnh Thị L đang điều khiển xe đạp trên phần đường của bà L theo hướng ngược lại nhưng bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe bình thường và đã va chạm vào rổ xe đạp làm bà Huỳnh

Thị L ngã xuống đường và bị bánh xe sau bên trái của xe ô tô cán vào vùng đầu làm bà L tử vong tại chỗ. Sau đó, bị cáo R đến cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải đầu thú.

Hiện trường vụ án ban đầu được xác định như sau: mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 6m; tầm nhìn không bị xe khuất. Là đoạn đường giao nhau Quốc lộ 53 và Hương lộ 81 có vạch sơn màu vàng đứt quãng kẻ tìm đường. Chọn lề chuẩn là mép đường bên phải của Quốc lộ 53 theo hướng cầu Long Toàn về hướng bến phà làm chuẩn. Tâm vùng dừng cách lề chuẩn 3,45m, cách đầu cây là 0,4m, cách tâm xe đạp là 1,4m.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 274/KLGD ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Trà Vinh kết luận nguyên nhân dẫn đến bà Huỳnh Thị L chết là do đa chấn thương.

Tại bản phân tích lỗi ngày 07/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải kết luận nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo Thạch R điều khiển xe không chú ý quan sát, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ: “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ” và lỗi đi không đúng làn đường, phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Thạch R thừa nhận toàn bộ hành vi và lỗi của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thạch R như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Thạch R từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường là 110.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm các khoản chi phí nào nên đề nghị không xem xét. Về phần trách nhiệm bảo hiểm tự thỏa thuận giữa chủ xe và công ty bảo hiểm nên đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã giao trả lại xe ô tô biển số: 84C-062.XX và 01 xe đạp chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp của bị hại nên đề nghị không xem xét.

Trong phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo trình bày thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị xem xét cho bị cáo. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo, người bào chữa cũng thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về trách nhiệm dân sự: Do đã thỏa thuận xong trong giai đoạn điều tra nên đề nghị không xem xét.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch R đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại đoạn đường giao nhau Quốc lộ 53 và Hương lộ 81 thuộc ấp T, xã L, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch R có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-062.XX va chạm vào rỗ xe đạp là bà Huỳnh Thị L ngã xuống đường và bị bánh xe sau bên trái của ô tô cán vào vùng đầu làm bà L tử vong tại chỗ. Nguyên nhân gây ra tai nạn là do lỗi hoàn toàn của bị cáo. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch R phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Thạch R là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bà Huỳnh Thị L. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi do bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn,

sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú, bị cáo là lao động chính trong gia đình và có con còn nhỏ tuổi, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo làm nghề tài xế có giấy phép lái xe nhưng đã không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông và gây ra tai nạn giao thông hậu quả làm bà Huỳnh Thị L tử vong. Đây là sự mất mát và tổn thương vô cùng to lớn, không gì bù đắp được đối với gia đình và thân nhân của bị hại. Bị cáo phải bị đưa ra Tòa án xét xử và chịu hình phạt thích đáng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo được xem xét nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như đã phân tích. Như vậy, việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo, cũng là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và phù hợp quy định của pháp luật. Thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam. Đồng thời cũng là phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét. Về phân trách nhiệm bảo hiểm tự thỏa thuận giữa chủ xe và công ty bảo hiểm nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã giao trả lại xe ô tô tải biển số: 84C-062.XX và 01 xe đạp chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp của bị hại nên không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo Thạch R phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**Về hình phạt:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Thạch R 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 03 (Ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thạch R cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án

treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về trách nhiệm dân sự:** Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét. Về phần trách nhiệm bảo hiểm tự thỏa thuận giữa chủ xe và công ty bảo hiểm nên không xem xét.

**Về vật chứng:** Đã xử lý xong nên không xem xét.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thạch R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo Thạch R có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: bà Tô Thị Đ, bà Tô Thị N, bà Tô Thị B, bà Tô Thị H, bà Tô Thị Ngọc L, ông Tô Văn H, ông Tô Văn H, ông Tô Văn M, bà Tô Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX.D;
- Chi cục THADS TX.D;
- THAHS Công an TX.D;
- CQĐT Công an thị xã D;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Tấn Thanh**